

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tích

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/TLST-HS ngày 16/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê M Đ**; Tên gọi khác: Cò; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn T T, xã Ph Tr, huyện Th.O, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Họ tên bố: Lê V Đ, sinh năm: 1968; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1968; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 1; Vợ, con: Chưa; tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 23/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Th.O, Thành phố H xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Bắt giữ người trái pháp luật; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2018 đến ngày 27/6/2018. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 03 ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.O, Thành phố H. Tại phiên tòa có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/5/2018, Lê M Đ sinh năm 1993 trú tại thôn T T, xã Ph Tr, huyện Th.O, Thành phố H gọi điện thoại rủ Nguyễn Thị Th sinh năm 1998 trú tại Thôn Tr, xã B H, huyện Th.O, Thành phố H sử dụng trái phép chất ma túy, Th đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Th đi taxi từ khu vực nhà thờ xã B H đến nhà nghỉ Bảo An I, thuộc địa phận xã K Th, huyện Th.O, lên phòng 308 để gặp Đ. Sau đó Đ gọi điện thoại cho Lê Đ Ng sinh năm 1995 là nhân viên lái xe taxi hãng Hải Anh đến nhà nghỉ Bảo An I để chở Đ, Th đi chơi. Trên đường đi, khi xe taxi đi đến khu vực ngã ba cây sữa, thuộc địa phận thôn C Đ, TT K B, huyện Th.O thì Đ xuống xe, đi bộ tìm và mua được 06 viên thuốc lắc, 01 túi ma túy “Ke”, tất cả số ma túy này được để trong 01 hộp kẹo cao su Mentos quán bên ngoài bằng giấy ăn màu trắng, với giá 4.400.000 đồng của một người phụ nữ tên là L ở B M khoảng 30 tuổi, Đ không biết họ và địa chỉ cụ thể của người này. Sau khi mua được ma túy, Đ cầm số ma túy trên tay trái đi ra xe ô tô taxi rồi đi về quán hát Karaoke Ngọc Anh thuộc địa phận tổ 1, TT K B để sử dụng. Đến 23 giờ 30 cùng ngày, khi xe ô tô taxi đi đến trước cửa quán hát Karaoke Ngọc Anh, Đ thấy có cảnh sát cơ động nên đã vứt số ma túy vừa mua được xuống sàn xe ô tô taxi chỗ Đ ngồi. Cùng lúc này tổ công tác của đội cảnh sát cơ động thuộc Đại đội 3, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn cảnh sát cơ động - Công an TP H phát hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật của vụ án. Đến 23 giờ 55 phút cùng ngày, tổ công tác của đội cảnh sát cơ động bàn giao Đ cùng toàn bộ tang vật của vụ án cho Công an huyện Th.O để giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ:

- 01 túi nilong màu trắng bên trong gồm có 06 viên nén hình tròn đều có hình mặt cười và 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (Đ khai nhận là ma túy);

- 01 xe ô tô taxi Hải Anh, biển kiểm soát: 30A-768.30;

- 01 hộp kim loại kích thước 5x10cm bên ngoài bọc giấy ăn màu trắng, trên hộp ghi chữ Mentos;

- 01 điện thoại Iphone màu trắng trên vỏ máy ghi Model A1660 FCCID: BCG – E3085A IC: 579C – E3085A, thẻ sim bị cắt phần số; 01 điện thoại Iphone màu xanh trên vỏ máy ghi Imel: 358538056852137, số thẻ sim: 8984 – 04800 – 88106 – 28842; 01 sạc điện thoại dự phòng màu đen; 01 dây sạc màu đồng; 01 sợi dây đeo (vòng) cổ có hạt cứng màu đen điểm hạt màu trắng có mặt hình Elip màu xanh; 01 mũ mềm dạng mũ lưỡi trai.

Tại bản kết luận giám định số 4677/KLGD - PC54 ngày 16/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận:

- 06 viên nén hình tròn, trên bề mặt có hình mặt cười đều có ma túy loại Methamphetamine, ma túy loại MDMA và ma túy loại Methylphenidate, tổng khối lượng: 2,077 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,627 gam.

Tại bản kết luận giám định số 2586/C54 ngày 22/5/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận:

- Mẫu các viên nén gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine trung bình là 2,7%, hàm lượng MDMA trung bình là: 25,8%. Hiện trung tâm giám định ma túy chưa có mẫu Methylphenidate chuẩn định lượng nên không tiến hành định lượng Methylphenidate trong mẫu trên.

Cáo trạng số 56 ngày 11 tháng 7 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.O truy tố bị cáo Lê M Đ có lý lịch nêu trên về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng và điều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.O giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê M Đ từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì thư hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự (C54) – Bộ công an có chữ ký của đồng chí Hoàn Ngọc Mai, Hoàng Văn Đán và 03 dấu của Viện khoa học hình sự tại các mép dán; 01 hộp kim loại kích thước 5x10cm bên ngoài bọc giấy ăn màu trắng, trên hộp ghi chữ Mentos (đã niêm phong).

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone màu trắng trên vỏ máy ghi Model A1660 FCCID: BCG – E3085A IC: 579C – E3085A, thẻ sim bị cắt phần số (đã niêm phong); 01 điện thoại Iphone màu xanh trên vỏ máy ghi Imel: 358538056852137, số thẻ sim: 8984 – 04800 – 88106 – 28842 (đã niêm phong); 01 sạc điện thoại dự phòng màu đen; 01 dây sạc màu đồng (đã niêm phong); 01 sợi dây đeo (vòng) cổ có hạt cứng màu đen điểm hạt màu trắng có mặt hình Elip màu xanh (đã niêm phong); 01 mũ mềm dạng mũ lưỡi trai (đã niêm phong)

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 7 năm 2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/5/2018, tại trước cửa quán hát Karaoke Ngọc Anh thuộc địa phận tổ 1, TT K B, huyện Thanh Oai, Hà Nội. Lê M Đ đã tàng trữ trái phép 0,627 gam ma túy Ketamine và 2,077 gam ma túy gồm ma túy Methamphetamine, ma túy MDMA và ma túy Methylphenidate, trong đó ma túy MDMA có hàm lượng trung bình là 25,8% (tương đương là $2,077 \times 25,8\% = 0,54$ gam), ma túy Methamphetamine có hàm lượng trung bình là 2,7% (tương đương là $2,077 \times 2,7\% = 0,056$ gam) còn ma túy Methylphenidate hiện chưa có mẫu Methylphenidate chuẩn định lượng nên không xác định được hàm lượng, để nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác của đội cảnh sát cơ động thuộc Đại đội 3 - Tiểu đoàn 3 - Trung đoàn cảnh sát cơ động thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê M Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo điểm i, khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[2] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[3] Vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đảm bảo tính hợp pháp của các quyết định tố tụng và đảm bảo đúng trình tự tố tụng.

[4] Về vật chứng của vụ án: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì thư hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự (C54) – Bộ công an có chữ ký của các đồng chí Hoàng Ng M, Hoàng V Đ và 03 dấu của Viện khoa học hình sự tại các mép dán; 01 hộp kim loại kích thước 5x10cm bên ngoài bọc giấy ăn màu trắng, trên hộp ghi chữ Mentos (đã niêm phong).

Tuyên trả lại cho bị cáo Lê M Đ 01 điện thoại Iphone màu trắng trên vỏ máy ghi Model A1660 FCCID: BCG – E3085A IC: 579C – E3085A, thẻ sim bị cắt phần số (đã niêm phong); 01 điện thoại Iphone màu xanh trên vỏ máy ghi Imel: 358538056852137, số thẻ sim: 8984 – 04800 – 88106 – 28842 (đã niêm phong); 01 sạc điện thoại dự phòng màu đen; 01

dây sặc màu đồng (đã niêm phong); 01 sợi dây đeo (vòng) cổ có hạt cứng màu đen điểm hạt màu trắng có mặt hình Elip màu xanh (đã niêm phong); 01 mũ mềm dạng mũ lưới trai (đã niêm phong)

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

[5] Đối với người phụ nữ tên L khoảng 30 tuổi ở xã B M, huyện Th.O đã bán ma túy cho Đ, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Th.O đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch người bán ma túy cho Đ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Th và Lê Đ Ng không biết việc Đ đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên hành vi của Th và Ngọc không phạm tội.

Đối với chiếc xe ô tô taxi biển kiểm soát: 30A – 768.30, quá trình điều tra xác định anh Hoàng M Kh sinh năm 1982 trú tại thôn Q Tr, xã Ph Tr, huyện Th.O , Thành phố H là chủ sở hữu hợp pháp. Anh Kh không biết việc Đ đi taxi để mua ma túy nên Kh không phạm tội. Ngày 31/5/2018 cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe trên cho anh Kh là có căn cứ.

Quá trình điều tra xác định, ngày 14/5/2018, Đ vay của Phạm V T sinh năm 1990, trú tại thôn Ch Ch, xã Ph Tr, huyện Th.O , TP H số tiền 5.000.000 đồng. T không biết việc Đ dùng số tiền này để thanh toán tiền nhà nghỉ và mua ma túy nên không đề cập xử lý.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê M Đ phạm tội tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

- Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Xử phạt: Bị cáo Lê M Đ 15 (mười năm) tháng tù. Được trừ 1 tháng 15 ngày đã bị tạm giam. Mức hình phạt còn lại phải thi hành là 13 tháng 15 ngày. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vật chứng của vụ án:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì thư hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự (C54) – Bộ công an có chữ ký của đồng chí Hoàng Ng M, Hoàng V Đ và 03 dấu của Viện khoa học hình sự tại các mép dán; 01 hộp kim loại kích thước 5x10cm bên ngoài bọc giấy ăn màu trắng, trên hộp ghi chữ Mentos (đã niêm phong).

- Tuyên trả lại cho bị cáo Lê M Đ 01 điện thoại Iphone màu trắng trên vỏ máy ghi Model A1660 FCCID: BCG – E3085A IC: 579C – E3085A, thẻ sim bị cắt phần số (đã niêm phong); 01 điện thoại Iphone màu xanh trên vỏ máy ghi Imel: 358538056852137, số thẻ sim: 8984 – 04800 – 88106 – 28842(đã niêm phong); 01 sạc điện thoại dự phòng màu đen; 01 dây sạc màu đồng (đã niêm phong); 01 sợi dây đeo (vòng) cổ có hạt cứng màu đen điểm hạt màu trắng có mặt hình Elip màu xanh (đã niêm phong); 01 mũ mềm dạng mũ lưỡi trai (đã niêm phong)

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th.O, Thành phố H.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện thanh Oai;
- Bị cáo;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Thắng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Thắng